

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Đ, Sinh năm 1976;

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân H, Sinh năm 1972;

Đều có địa chỉ: Khu 7, xã HC, huyện TB, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Xuân H.

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Xuân H xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc B, sinh ngày 06/12/1996 và cháu Nguyễn Quang K, sinh ngày 04/6/1999; Hiện nay các con chung đã thành niên và có khả năng lao động tự lực nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

* Về tài sản chung, công nợ, công sức và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Xuân H không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là: 150.000 đồng, (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Xác nhận chị Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí là: 300.000 đồng, (*Ba trăm nghìn đồng*); Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001829 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh PT. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ 150.000 đồng, (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND xã HC, huyện TB
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện